

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các điều 212, 213, 217, 218 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 161/2021/TLST-DS ngày 12 tháng 7 năm 2021 về việc “ tranh chấp quyền về lối đi qua”.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* ông Lê Quốc B, sinh năm 1984.

Địa chỉ: ấp H (Ấp 3), xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Bảo: anh Đỗ Hiệp P, sinh năm 1995.

Địa chỉ: ấp B, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* bà Đoàn Thị T, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Ấp T (Ấp 1), xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo uỷ quyền của bà Hạ: ông Hồng Quốc C, sinh năm 1983.

Địa chỉ: 138/29/23 Trần Hưng Đ, phường N, Quận K, thành phố Cần Thơ.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* ông Hồng Văn H, sinh năm 1956.

Địa chỉ: Ấp T (Ấp 1), xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Hồng Văn H và bà Đoàn Thị T có nghĩa vụ mở cho ông Lê Quốc B lối đi có diện tích 43,2m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 56a, tờ bản đồ số 3, loại đất: đất trồng cây lâu năm do ông Hồng Văn H và bà Đoàn Thị T đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Lối đi có chiều dài các cạnh 19.96m, 4.52m, 11m, 3.73m, 1.28m, 3.72m, 10.48m, 4.41m, 20.36m, 1m. Chiều cao lối đi 03m tính từ mặt đất trở lên.

*(có hồ sơ đo đạc theo yêu cầu của Tòa án kèm theo)*

Ghi nhận ông Hồng Văn H và bà Đoàn Thị T không yêu cầu ông Lê Quốc B trả lại giá trị quyền sử dụng đất và giá trị các tài sản gắn liền với đất.

Hạn chế quyền sử dụng đất của ông Hồng Văn H và bà Đoàn Thị T đối với diện tích đất làm lối đi mà ông Lê Quốc B đi qua.

*Về chi phí tố tụng:* ông Lê Quốc B tự nguyện chịu toàn bộ chi phí tố tụng là 3.320.000 đồng (ba triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng). Ghi nhận ông Lê Quốc B đã nộp đủ số tiền này.

*Về án phí:* ông Lê Quốc B tự nguyện chịu toàn bộ án phí là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0008496 ngày 12/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm. Ông Lê Quốc B được nhận lại số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai nêu trên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(ĐÃ KÝ)

**Đỗ Thị Mộng Tuyền**